

BỘ NĂNG LƯỢNG
Số: 8/NL-TCKT2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 2 năm 1989

THÔNG TƯ

CỦA BỘ NĂNG LƯỢNG SỐ 8/NL-TCKT2 NGÀY 3-2-1989

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN GIÁ ĐIỆN VÀ ĐỊNH MỨC ĐIỆN SINH HOẠT CỦA CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LỰC
LƯỢNG VŨ TRANG VÀ CÁC ĐỐI LƯỢNG CHÍNH SÁCH

Thi hành Quyết định số 6/UBVGNN-TLSX ngày 11-1-1989 của Ủy ban Vật giá Nhà nước về ban hành giá bán điện, sau khi trao đổi thống nhất với Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội và các Bộ, các ngành có liên quan, Bộ Năng lượng hướng dẫn việc thực hiện như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG, MỨC GIÁ VÀ ĐỊNH MỨC ĐIỆN

1. Đối tượng, mức giá được thanh toán tiền điện 41đ/KWh theo Quyết định số 6-VGNN/TLSX ngày 11-1-1989 của Ủy ban Vật giá Nhà nước là công nhân viên chức Nhà nước ở các khu vực có chỉ tiêu sử dụng điện sinh hoạt có ký kết hợp đồng cung ứng và sử dụng điện với các Sở Điện lực thuộc Bộ Năng lượng bao gồm:

- Công nhân viên chức Nhà nước hưởng chế độ lương do Nhà nước quy định theo thang bậc lương hiện hành, kể cả những người hợp đồng dài hạn từ một năm trở lên.
- Các cán bộ, sĩ quan, chiến sĩ công nhân viên quốc phòng thuộc các lực lượng vũ trang an ninh.
- Các công nhân viên chức, quân nhân đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thương bệnh binh hạng 1 và 2.
- Các đối tượng thuộc diện chính sách xã hội có tiêu chuẩn dùng điện.

2. Mức giá điện thực hiện theo quy định tại Quyết định số 6-VGNN/TLSX ngày 11-1-1989 của Ủy ban Vật giá cụ thể như sau:

- Mức giá sử dụng trong định mức: 41đ/KWh.
- Mức giá sử dụng vượt định mức: 82đ/KWh.